

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 20/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Đức Dũng

Bà Lữ Kim Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm: 1994 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 8, xã XT, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Văn H, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967

Vợ: Bùi Thị Xuân H1, sinh năm 1995; Con: có 02 người con, con thứ nhất sinh năm 2015, con thứ hai sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2019 và tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Trần Thị C, sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 3, khu phố PC, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Đặng Thị T1, sinh năm: 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 10, xã XT, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2019 Phạm Văn T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh, gắn sim số 0972.644.420 gọi cho 01 đối tượng tên P (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua ma túy về sử dụng. P hẹn T đến đoạn đường thuộc Quận 9 để giao dịch. T chạy xe moto (không rõ biển số) mượn của 01 người tên N đi từ Nhà nghỉ Phú Nguyên tọa lạc tại ấp 10, XT đến chỗ hẹn thì thấy P đứng bên lề đường Quốc lộ 1. T đi đến đưa cho P 1.870.000 đồng, P đưa cho T 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh, bên trong có chứa 22 bạch ma túy. Sau đó, T quay về nhà nghỉ Phú Nguyên cất giấu và lấy ra 01 bạch ma túy để sử dụng.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, Công an huyện Cẩm Mỹ tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 7 thuộc Nhà nghỉ Phú Nguyên thì phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 21 bạch nhựa màu trắng, được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá) bỏ trong 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh để trên bàn ngay cạnh giường ngủ của T.

Tại bản kết luận giám định số 1748/KLGD-PC09 ngày 02/01/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đi giám định là ma túy có khối lượng 7,6277 gram loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án:

- 21 bạch nhựa, màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất Methamphetamine, khối lượng 7,6277 gram, được bỏ trong gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1748/KLGD-PC09 ngày 02/01/2020.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.
- 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh, gắn sim số 0972.644.420.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSCM ngày 01/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử phạt T 06 – 07 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 21 bạch nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu bên trong chứa Methamphetamine, 01 bộ sử dụng ma túy đá, 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun; tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh gắn sim số 0972.644.420.

Người tham gia tố tụng khác vắng mặt nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Do nghiện ma túy nên vào ngày 28/12/2019 bị cáo đi đến Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy với giá 1.870.000 đồng của một người đàn ông tên P không rõ nhân thân lai lịch, sau đó bị cáo mang về phòng nghỉ số 7 Nhà nghỉ Phú Nguyên cất giấu, bị cáo mang một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số còn lại bị cáo bỏ vào 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2020 thì lực lượng Công an huyện Cẩm Mỹ tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện bên trong 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh có chứa 21 bạch nhựa, màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất Methamphetamine, khối lượng 7,6277 gram nên lập biên bản phạm tội quả tang. Lời khai của T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, là một phần làm phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bản thân cũng như gia đình người nghiện. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có vợ và 02 con còn nhỏ, nhận thức được hành vi sử dụng ma túy là nguy hiểm cho bản thân và gia đình nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không quyết tâm cai nghiện mà lại mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, mức hình phạt đối với bị cáo phải nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và đạt được mục đích phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Đối với chị Trần Thị C - ở chung phòng nghỉ với bị cáo T và chị Đặng Thị T1 – chủ nhà nghỉ Phú Nguyên không hề biết về việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên Công an huyện Cẩm Mỹ không xử lý là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông tên P (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán trái phép chất ma túy cho T và người tên N cho T mượn xe, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 21 bịch nhựa, màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất Methamphetamine, khối lượng 7,6277 gram, được bỏ trong gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1748KLGD-PC09 ngày 02/01/2020; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh đã hỏng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh, gắn sim số 0972.644.420 là tài sản của bị cáo nhưng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

[7] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều tra viên, Kiểm sát đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, khung điều luật áp dụng, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt và cách xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phạm Văn T - 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 29/12/2019.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 21 bịch nhựa, màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất Methamphetamine, khối lượng 7,6277 gram, được bỏ trong gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1748KLGD-PC09 ngày 02/01/2020; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cục sạc dự phòng hiệu Arun, màu xanh.

+ Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh, gắn sim số 0972.644.420.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2020.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
- THA huyện,
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng